

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 01 CỤM ĐẦU XI LANH YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 ĐEN (5B99) (B)

Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-01-cum-dau-xi-lanh-yamaha-t110se-jupiter-mx-den-2009-5b99-b--YAXMGROUPCTL0002145> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                               |                        |                 |
|-------------------------------|------------------------|-----------------|
| Tổng số phụ tùng: 18 chi tiết | Có giá tham khảo: 0/18 | Tổng giá trị: — |
|-------------------------------|------------------------|-----------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 01 CỤM ĐẦU XI LANH YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B)



|               |                                                     |
|---------------|-----------------------------------------------------|
| Mã EPC        | YAXMGROUPCTL0002145                                 |
| Thương hiệu   | YAMAHA                                              |
| Loại hệ thống | ENGINE                                              |
| Danh mục      | CATALOGUE T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 ĐEN (5B99) (B) |
| Số phụ tùng   | 18 chi tiết                                         |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (18 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 01 CỤM ĐẦU XI LANH YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B)**:

| # | Tên phụ tùng                                                    | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|---|-----------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 1 | Cụm Đầu Xi Lanh 5VTE11114000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA       | 5VTE11114000 | 1  | —      |
| 2 | Dẫn Hướng Xú Páp 4ST111341100 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA      | 4ST111341100 | 1  | —      |
| 3 | Vòng Phanh 934401015300 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA            | 934401015300 | 1  | —      |
| 4 | Bu Lông 901160680400 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA               | 901160680400 | 1  | —      |
| 5 | Nắp Đầu Xi Lanh 5HUE11850000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA       | 5HUE11850000 | 1  | —      |
| 6 | Vòng Đệm 93210628B600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA              | 93210628B600 | 1  | —      |
| 7 | Vít 985070601600 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                   | 985070601600 | 1  | —      |
| 8 | Nắp Che Đầu Xi Lanh 2 5HUE11860000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5HUE11860000 | 1  | —      |

| #  | Tên phụ tùng                                                 | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|--------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 9  | Vòng Đệm 932104488900 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA           | 932104488900 | 1  | —      |
| 10 | Đệm Phẳng 902010860900 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA          | 902010860900 | 1  | —      |
| 11 | Ốc 901760880500 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                 | 901760880500 | 1  | —      |
| 12 | Bugì 947000085000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA               | 947000085000 | 1  | —      |
| 13 | Gioăng Đầu Xi Lanh 5VTE11810000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5VTE11810000 | 1  | —      |
| 14 | Chốt Định Vị 918101480800 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA       | 918101480800 | 1  | —      |
| 15 | Bu Lông 950270609000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA            | 950270609000 | 1  | —      |
| 16 | Xi Lanh 5VTE13100000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA            | 5VTE13100000 | 1  | —      |
| 17 | Vòng Đệm 932105680100 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA           | 932105680100 | 1  | —      |
| 18 | Đệm Xi Lanh 2S0E13510000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 2S0E13510000 | 1  | —      |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-01-cum-dau-xi-lanh-yamaha-t110se-jupiter-mx-den-2009-5b99-b--YAXMGROUPCTL0002145> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 01 CỤM ĐẦU XI LANH YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B) (YAXMGROUPCTL0002145). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-01-cum-dau-xi-lanh-yamaha-t110se-jupiter-mx-den-2009-5b99-b--YAXMGROUPCTL0002145>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 01 CỤM ĐẦU XI LANH YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B) (YAXMGROUPCTL0002145)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-01-cum-dau-xi-lanh-yamaha-t110se-jupiter-mx-den-2009-5b99-b--YAXMGROUPCTL0002145>. Truy cập 08/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 01 CỤM ĐẦU XI LANH YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B) (YAXMGROUPCTL0002145)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-01-cum-dau-xi-lanh-yamaha-t110se-jupiter-mx-den-2009-5b99-b--YAXMGROUPCTL0002145>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 01 CỤM ĐẦU XI LANH YAMAHA T110SE JUPITER-MX ĐEN 2009 (5B99) (B) (YAXMGROUPCTL0002145)

**Cập nhật lần cuối**  
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.